

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	57,600 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	15.0%	145.1	56.1%

DT thuần	2024		
	71.4	YoY	▲ 4.80
	tỷ VNĐ		▲ 7.3%

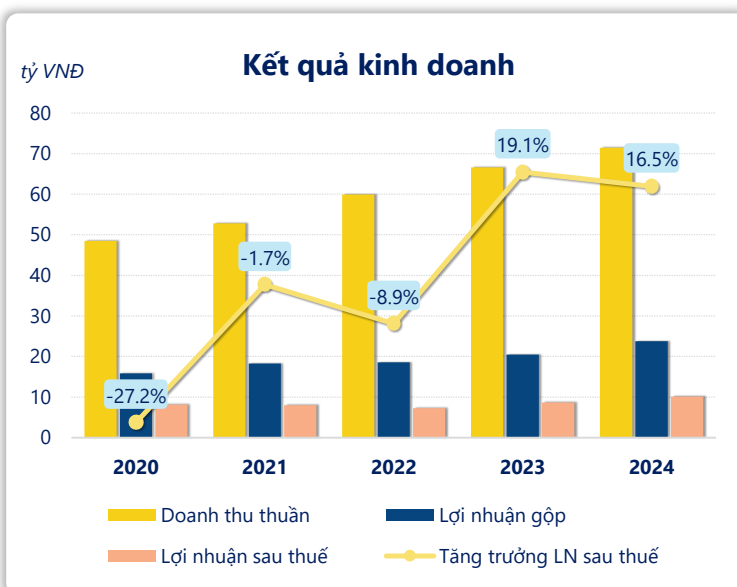
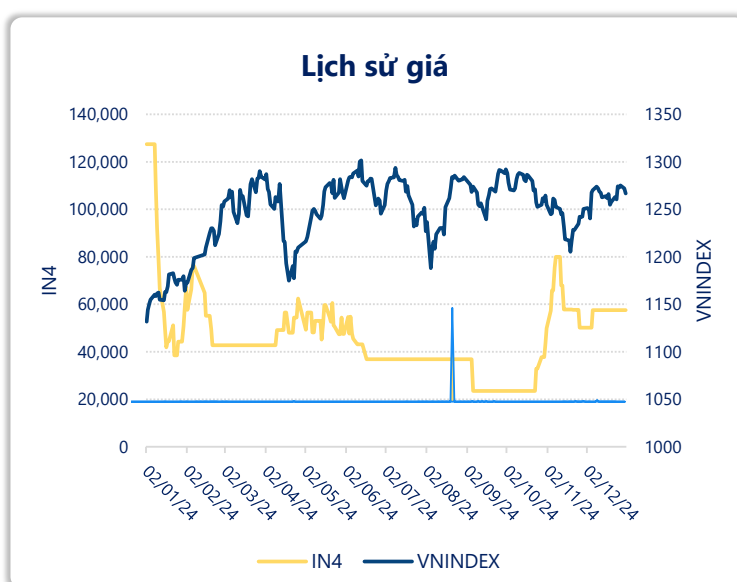
LN gộp	2024		
	23.8	YoY	▲ 3.30
	tỷ VNĐ		▲ 16.0%

LN thuần	2024		
	12.5	YoY	▲ 1.90
	tỷ VNĐ		▲ 18.3%

LN sau thuế	2024		
	10.1	YoY	▲ 1.40
	tỷ VNĐ		▲ 16.5%

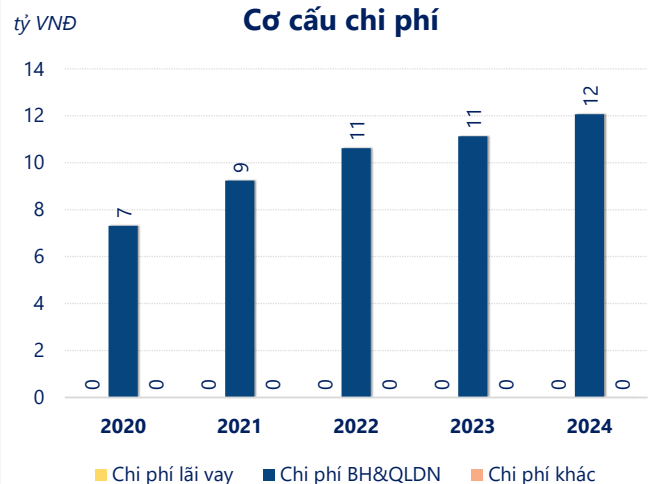
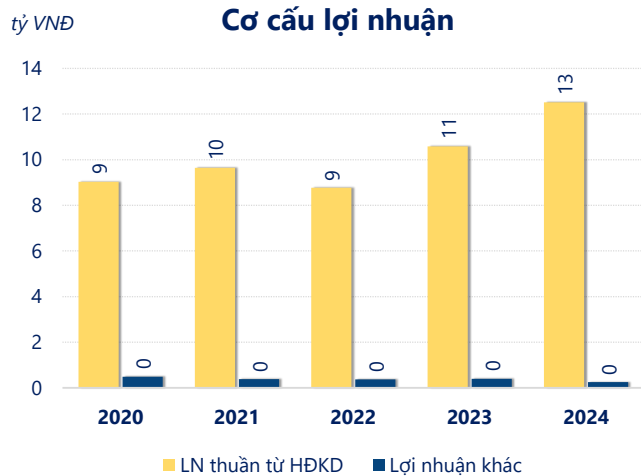
ROE	2024		
	18.2%	+/- YoY	▲ 0.8%

ROA	2024		
	14.4%	+/- YoY	▲ 0.5%



Năm **2024**, **IN4** ghi nhận doanh thu thuần **71.45** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **10.13** tỷ đồng, lần lượt **tăng 7.26%** và **tăng 16.5%** so với năm trước.

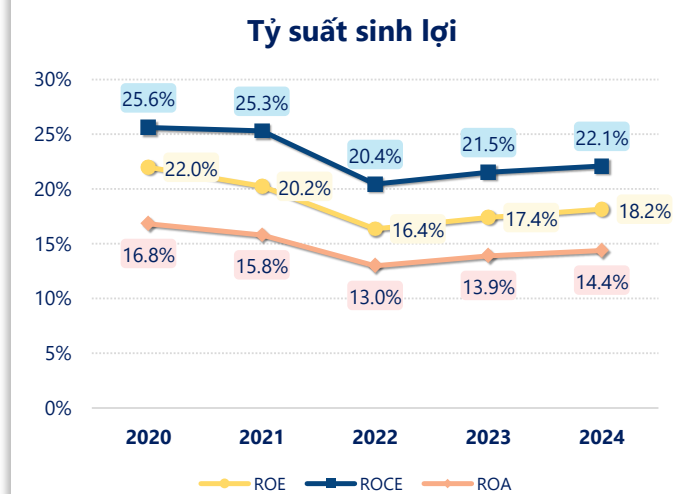
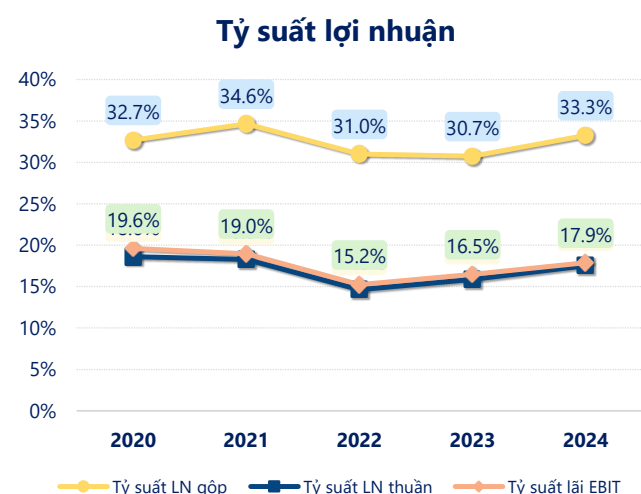
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **18.2%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, IN4 có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **12.52** tỷ đồng, **tăng lên 1.94** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (10.11 tỷ đồng) là 2.41 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên** ở mức **12.06** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.00** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

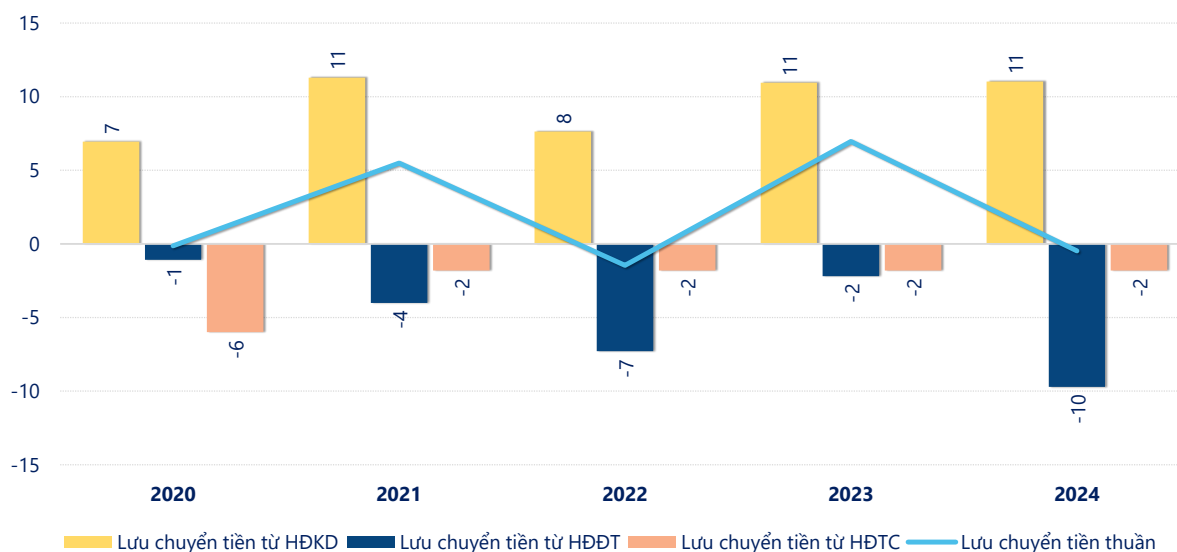
ROE của IN4 năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **18.2%**, tuy nhiên vẫn **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	48.5	52.8	59.9	66.6	71.4
Giá vốn hàng bán	32.6	34.5	41.3	46.1	47.7
Lợi nhuận gộp	15.9	18.3	18.6	20.5	23.8
Doanh thu HĐTC	0.49	0.59	0.81	1.23	0.82
Chi phí TC	0	0	0	0	0
Chi phí lãi vay	0	0	0	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	7.32	9.24	10.6	11.1	12.1
LN thuần từ HĐKD	9.03	9.65	8.76	10.6	12.5
Lợi nhuận khác	0.48	0.38	0.37	0.40	0.25
LN trước thuế	9.51	10.0	9.13	11.0	12.8
Lợi nhuận sau thuế	8.16	8.02	7.30	8.70	10.1
LNST của CĐ cty mẹ	8.16	8.02	7.30	8.70	10.1

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của IN4 bằng **-0.48** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (6.96 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **11.03** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-9.70** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-1.80** tỷ đồng.